TÒA ÁN NHÂN DÂN **H UYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 29/2018/QĐST-DS	*Đức Trọng, ngày 02 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ các Điều 357, 463, 466 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án Dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 82/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị C,** sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số nhà 38, đường X, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông **Phan Tự Đ**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số nhà 3/17, thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Tự Đ đồng ý trả cho bà Bùi Thị C số tiền 13.600.000đồng (Mười ba triệu sáu trăm ngàn đồng) nợ gốc. Bà Bùi Thị C không yêu cầu ông Phan Tự Đ trả tiền lãi suất.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về án phí: Ông Phan Tự Đ nhận nộp toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm là 340.000đồng theo quy định của pháp luật. Hoàn trả cho bà Bùi Thị C 465.000đồng

tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2015/0007419 ngày 02/4/2018 của Chi cục thi hành án huyện Đức Trọng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Đương sự;
- Lưu.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG
Thẩm phán

Đặng Thị Thanh Hương